

Bản án số: 159/2017/HSST.
Ngày: 29-11-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Nô

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 158/2017/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2017/QĐXXST-HS ngày 14/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1988; nơi thường trú: Ấp XD, xã TB, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Khu phố KL, phường TPK, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm tóc; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Lê Thị Hồng Nh, sinh năm 1969; tiền sự, tiền án: Không

Ngày 01/9/2017 bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Dương Ngọc T, sinh năm 1987; nơi thường trú: Khu phố 1, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Long An; chỗ ở: Khu phố KL, phường TPK, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm tóc; trình độ văn hoá: Lớp 08/12; con ông Dương Ngọc H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1959; tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 01/9/2017 bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Thanh H, sinh năm 1992; nơi thường trú: Ấp ĐT, xã HTP, thành phố TA, tỉnh Long An; chỗ ở: Khu phố KL, phường TPK, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi , tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T là bạn bè. Năm 2010, Th và T cùng mở tiệm làm tóc tên là BTthuộc khu phố Khánh Long, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khoảng tháng 07/2017, một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) khoảng 40 tuổi đi đến tiệm tóc BTđể cắt tóc, tại đây người đàn ông này này thỏa thuận với Th và T nếu có ai hỏi làm hồ sơ xin việc làm giả thì nhận làm một bộ hồ sơ với giá 150.000 đồng/1 bộ, Th và T sẽ được hưởng lợi mỗi bộ hồ sơ 70.000 đồng. Th và T sẽ nhận Giấy chứng minh nhân dân photo hoặc bản chính và 05 tấm ảnh màu 03x4cm, sau đó giao lại cho đối tượng này để làm hồ sơ giả, khi làm xong người đàn ông này sẽ giao lại cho Th và T để Th và T giao lại cho khách hàng. Th và T đồng ý và thỏa thuận, người đàn ông này không cho Th và T biết nhân thân, lai lịch của mình.

Khoảng tháng 08/2017, Phạm Văn Nh và Lê Quốc Sự, là bạn bè cùng tạm trú tại phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương chưa có việc làm nên hỏi những người xung quanh và biết được tại tiệm tóc BTnhận làm hồ sơ xin việc làm giả nên Nh đến tiệm tóc BTgặp Th và T và yêu cầu làm cho Nh 02 bộ hồ sơ giả để xin việc làm, Th và T đồng ý nhận làm hồ sơ giả với giá 150.000 đồng/01 bộ hồ sơ. Nh đưa chứng minh nhân dân bản photo mang tên Phạm Văn Nh và Lê Quốc S, 10 tấm ảnh 03x04 cm cùng với số tiền 200.000 đồng cho T, số tiền còn lại Nh nói khi nào làm xong sẽ trả số tiền còn lại. T hẹn Nh ngày 01/9/2017 đến nhận hai bộ hồ sơ xin việc giả này. Khoảng 17 giờ ngày 31/7/2017 người đàn ông thỏa thuận làm hồ sơ xin việc làm giả với Th và T đến tiệm tóc BTnhận các giấy tờ Nh giao, Th đưa cho người đàn ông này số tiền 160.000 đồng như đã thỏa thuận từ trước.

Khoảng 05 giờ ngày 01/9/2017, Th thức dậy thì nhìn thấy có 02 bộ hồ sơ xin việc làm giả để sẵn ở khe cửa của tiệm tóc BT, Th lấy 02 bộ hồ sơ để trong phòng ngủ. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Nh điều khiển xe mô tô chở Sự đi đến tiệm tóc BTđể lấy hồ sơ xin việc làm giả. Nh đi vào bên trong tiệm tóc BTđể lấy hồ sơ còn Sự đứng bên ngoài đợi. Lúc này T không có ở tiệm tóc Bảg Tâm, Th giao hai bộ hồ sơ xin việc làm giả cho Nh thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã Tân Uyên phối hợp cùng Công an phường Tân Phước Khánh tiến hành kiểm tra bắt quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T khai nhận ngoài 02 bộ cơ quan công an bắt quả tang và 06 bộ thu được khi khám xét, trước đó Th và T đã nhận làm 35 bộ hồ sơ xin việc làm giả cho khách hàng, các khách hàng này Th và T không nhớ rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, thu lợi bất chính với số tiền 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng). Ngày 20/10/2017, bà Võ Thị Thanh H là bạn của Th và T đã nộp thay số tiền 2.450.000 đồng (hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

Tại Kết luận giám định số 337/GĐ-PC54 ngày 08/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Hình dấu tròn trên các tờ giấy

trong 08 bộ hồ sơ từ A1 đến A59 là giả được làm bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số 161/QĐ-KSĐT ngày 02/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan” theo Điểm b Khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 267; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 và Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm;

+ 01 đơn xin việc, 02 sơ yếu lý lịch, 01 giấy chứng nhận hạnh kiểm, 01 bản photo CMND mang tên Phạm Văn Nh, 01 bản sao photo sổ hộ khẩu có tên Phạm Văn Nh có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Lê Hoàng Nh chủ tịch UBND xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, 01 phiếu khám sức khỏe của Phạm Văn Nh có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Lê Trọng H 01 đơn xin việc, 02 sơ yếu lý lịch, 01 giấy chứng nhận hạnh kiểm, 01 bản photo CMND tên Lê Quốc Sự, 01 bản sao photo sổ hộ khẩu tên Lê Quốc S có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Nguyễn Thanh Sang chủ tịch UBND xã Thạnh Hòa thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, 01 phiếu khám sức khỏe của Lê Quốc S có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Lê Trọng Hà

+ 01 đơn xin việc, 02 sơ yếu lý lịch, 01 giấy chứng nhận hạnh kiểm, 01 bản photo CMND tên Đỗ Thị Kim Th, 01 bản sao photo sổ hộ khẩu tên Đỗ Thị Kim Th có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Hồ Văn Kh chủ tịch UBND xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, 01 phiếu khám sức khỏe của Đỗ Thị Kim Thúy có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Lê Trọng H

+ 01 đơn xin việc, 02 sơ yếu lý lịch, 01 giấy chứng nhận hạnh kiểm, 01 bản photo CMND tên Huỳnh Thị Lệ C, 01 bản sao photo sổ hộ khẩu có tên Huỳnh Thị Lệ Chi có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Nguyễn Văn Đôn chủ tịch UBND xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, 01 phiếu khám sức khỏe của Huỳnh Thị Lệ Chi có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Lê Trọng Hà.

+ 01 đơn xin việc, 02 sơ yếu lý lịch, 01 giấy chứng nhận hạnh kiểm, 01 bản photo CMND tên Lê Văn Ngoan, 01 bản sao photo sổ hộ khẩu có tên Lê Văn Ngoan có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Đỗ Công Thành chủ tịch

UBND xã Hồ Đắc Kiện, H. Mỹ Tú, T. Sóc Trăng, 01 phiếu khám sức khỏe của Lê Văn Ngoan có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Lê Trọng Hà.

+ 01 đơn xin việc, 02 Sơ yếu lý lịch, 01 giấy chứng nhận hạnh kiểm, 01 bản photo CMND tên Trần Trung Chánh, 01 bản sao photo sổ hộ khẩu có tên Trần Trung Chánh có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Nguyễn Huỳnh Phát chủ tịch UBND xã Hồ Đắc Kiện, H. Châu Thành, T. Sóc Trăng, 01 phiếu khám sức khỏe của Trần Trung Chánh có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Lê Trọng Hà.

+ 01 đơn xin việc, 02 sơ yếu lý lịch, 01 giấy chứng nhận hạnh kiểm, 01 bản photo CMND tên Phạm Khắc Cường, 01 bản sao photo sổ hộ khẩu có tên Phạm Khắc Cường có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Đỗ Xuân Hải chủ tịch UBND xã Cẩm Thành, H. Cẩm Xuyên, T. Hà Tĩnh, 01 phiếu khám sức khỏe của Phạm Khắc Cường có in hình dấu tròn tên và chữ ký của ông Lê Trọng Hà

+ 01 đơn xin việc, 02 sơ yếu lý lịch, 01 giấy chứng nhận hạnh kiểm, 01 bản photo CMND tên Lê Thị Ngọc Lượm, 01 bản sao photo sổ hộ khẩu có tên Lê Thị Ngọc Lượm có in hình dấu tròn, tên và chữ ký của ông Lê Hữu Dũng chủ tịch UBND phường 3, TP. Sóc Trăng, T. Sóc Trăng, 01 phiếu khám sức khỏe của Lê Thị Ngọc Lượm có in hình dấu tròn tên và chữ ký của ông Lê Trọng Hà

Toàn bộ vật chứng nêu trên đã được lưu trong hồ sơ vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị hội đồng xét xử tịch sung quỹ Nhà nước số tiền 2.450.000 đồng bà Võ Thị Thanh H đã nộp thay bị cáo Th và T tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên ngày 20/10/2017.

Tại phiên toà các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà nên không bào chữa tranh luận

Trong lời nói sau cùng các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T trình bày: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp lại tiền thu lợi bất chính. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội/định khung hình phạt Trong khoảng thời gian từ tháng 07/2017 đến ngày 01/9/2017, các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T đã cùng với một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch nhiều lần làm giả hồ sơ xin việc trong đó Th và T có trách nhiệm tìm khách có nhu cầu làm hồ sơ xin việc làm giả sau đó đưa thông tin để người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch làm giả hồ sơ xin việc làm hoàn chỉnh với giá 150.000 đồng/1 bộ, Th và T được hưởng lợi số tiền 70.000 (bảy mươi nghìn đồng) đồng mỗi bộ. Tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T thu lợi bất chính là 2.450.000 đồng (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Các bị cáo là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm giả tài liệu của cơ quan là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi và thái độ coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan” theo qui định tại Điểm b Khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò tích cực như nhau.

Cáo trạng số 161/QĐ-KSĐT ngày 02/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan” theo Điểm b Khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, đã tác động gia đình nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính . Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại Điểm b, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Gia đình các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T là các hộ nghèo và cận nghèo được chính quyền địa phương xác nhận, bản thân các bị cáo là lao động chính trong gia đình; cha bị cáo T bị bệnh hiện đang liệt nửa người; bị cáo T có ông ngoại tên Nguyễn Văn Rãi là liệt sỹ, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng thể hiện bị cáo xuất thân từ gia đình có công với cách mạng.

[5]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, không những làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về trật tự xã hội mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo tạo cơ hội phát sinh một số tội phạm khác hoặc tạo điều kiện cho một số đối tượng đã phạm tội trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật từ việc hợp thức hóa từ các giấy tờ do các bị cáo làm giả. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng và nhân thân các bị cáo như đã nhận định ở trên, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 01/9/2017 đến ngày 29/11/2017 cũng đã đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo. Xét thấy, việc không cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội lần đầu và tạo điều kiện cho các bị cáo được tiếp tục lao động để chăm sóc gia đình.

Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo; đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Vật chứng của vụ án đã được lưu trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Huỷ bỏ biện pháp tạm giam đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T

Số tiền 2.450.000 đồng của các bị cáo Th và T nhờ bà Võ Thị Thanh H nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng đã làm giả hồ sơ xin việc làm rồi giao lại cho Th và T.

[9] Về chi phí tố tụng: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T phạm tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 267; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 và Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án 29/11/2017.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 267; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 và Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu)

tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án 29/11/2017.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T nếu các bị cáo không bị tạm giam về tội phạm nào khác.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, sung quỹ Nhà nước số tiền 2.450.000 đồng (hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 01995 ngày 20/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và Dương Ngọc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- UBND phường Tân Phước Khánh
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Lan Hương